

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/06/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 06/2022/SBS/EB-HĐQT ngày 24/06/2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/06/2022.

**Điều 2:** Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, như sau:  
Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 1.500.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn năm trăm tỷ đồng) cụ thể như sau:

STT	Nhu cầu vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Hoạt động giao dịch ký quỹ chứng khoán	300.000.000.000	Quý III-IV/2022
2	Hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán	700.000.000.000	Quý III-IV/2022
3	Hoạt động môi giới chứng khoán, tư vấn và bảo lãnh phát hành	500.000.000.000	Quý III-IV/2022
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.500.000.000.000</b>	

Trong trường hợp chào bán không thu đủ 100% số tiền dự kiến, HĐQT tăng vốn theo số vốn thu được từ đợt chào bán và thực hiện ưu tiên thứ tự giải ngân cho các hoạt động kinh doanh của Công ty theo thứ tự trên.

**Điều 3:** Thông qua cam kết Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Thương Tín không vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp.

**Điều 4:** Thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến tham gia mua cổ phiếu riêng lẻ và thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với từng nhà đầu tư theo danh sách đính kèm.

**Điều 5:** Công ty cam kết thực hiện chào bán cho các nhà đầu tư đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.

Danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được Hội đồng quản trị thông qua tham gia mua cổ phiếu trong đợt phát hành riêng lẻ là các nhà đầu tư trong nước, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.

**Điều 6:** Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết, cụ thể như sau:

Trong trường hợp nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được Hội đồng quản trị thông qua không đăng ký mua hết hoặc không thực hiện quyền mua, Hội đồng quản trị tìm kiếm các nhà đầu tư khác đảm bảo:

- Đối tượng phân phối: Chỉ thực hiện phân phối cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Đáp ứng các tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán, Đảm bảo điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho nhà đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/06/2022.
- Thực hiện phân phối cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo Không phân phối cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định về chào mua công khai của Luật hiện hành.

Trường hợp Hội đồng quản trị không tìm kiếm được nhà đầu tư khác đáp ứng theo tiêu chí trên mua cổ phiếu của Công ty, Hội đồng quản trị tăng vốn theo thực tế số tiền thu được từ đợt chào bán và thực hiện cân đối sử dụng vốn huy động phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Điều 7:** Thông qua việc đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 8:** Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Thương Tín, bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 109/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/01/2010. Giấy phép điều chỉnh số 12/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25/03/2021;
- Tờ trình số 03/2022/TT-HĐQT ngày 01/04/2022 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty (*Phương án chi tiết đính kèm*);
- Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua phương án chào bán, danh sách nhà đầu tư dự kiến, hồ sơ đăng ký chào bán và đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín;
- Cam kết số đáp ứng các điều kiện chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Cam kết không vi phạm quy định về sở hữu chéo;
- Văn bản đăng ký danh sách Nhà đầu tư chứng khoán;

- Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán;
- Các tài liệu khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

**Điều 9:** Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các công việc, ký kết các tài liệu pháp lý có liên quan, thực hiện các thủ tục để hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty đảm bảo tuân thủ Nghị quyết và các quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 10:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này. *Wnh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- Lưu VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**PHAN QUỐC HUỲNH**



**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP DỰ KIẾN MUA CỔ PHẦN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ**

(Kèm theo Nghị quyết số: 05/2022/NQ-SBS-HĐQT ngày 24/06/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín)

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%)	Mối quan hệ với Tổ chức phát hành, TV HĐQT, BKS, BGD	Thời gian hạn chế chuyển nhượng (*)
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước					
1	Phạm Ngọc Chiến		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	12,052,400	4.36%	Không	1 năm
2	Đông Quang Huy		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	26,300,000	9.51%	Không	1 năm
3	Vì Tiến Dũng		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	60.000	26,300,000	9.53%	Không	1 năm
4	Tô Thanh Sơn		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	26,300,000	9.51%	Không	1 năm
5	Nguyễn Đức Toàn		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	140.000	26,300,000	9.56%	Không	1 năm
6	Nguyễn Thị Phương		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	12,800,000	4.63%	Không	1 năm
7	Trần Tuấn Anh		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	3,666,900	1.33%	Không	1 năm



8	Nguyễn Thị Hải Lý		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	3,666,900	1.33%	Không	1 năm
9	Huỳnh Thanh Nhơn		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	6,306,900	2.28%	Không	1 năm
10	Nguyễn Phan Việt		Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	6,306,900	2.28%	Không	1 năm
<b>Tổng cộng</b>					<b>200.000</b>	<b>150.000.000</b>	<b>54.29%</b>		

(\*): Thời gian hạn chế chuyển nhượng được tính từ ngày kết thúc đợt chào bán

